

Bản án số: 27/2023/HSST

Ngày 24 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Luyến;

Bà Trần Thị Thanh Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo **Trần Văn T**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2006, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T (đã chết), con bà Trần Thị H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị H, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị (mẹ của bị cáo), có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Diệu H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Hà Kiều O, sinh ngày 24/01/2011, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Sur H và bà Hà Thị Mai H, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị (Bố, mẹ của cháu Oanh), có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Thủy T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 6 năm 2022, Trần Văn T quen biết với cháu Nguyễn Hà Kiều O và nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ. Sau đó, từ tháng 7 năm 2022 đến tháng 9 năm 2022, T và cháu O giao cấu với nhau 03 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Giữa tháng 7 năm 2022, khoảng 15 giờ (*không xác định được ngày*), T qua phòng ngủ của ông Nguyễn Sư H (*bố cháu O*) ngồi chơi với O. Tại đây, T và cháu O có hành động thân mật, khi cháu O nằm xuống chiếu, T cởi quần của mình rồi quỳ gối ở giữa hai chân của cháu O, đẩy hai chân cháu O mở ra hai bên và co lên sát bụng cháu O. T dùng tay phải sờ vào bộ phận sinh dục của cháu O, sau đó dùng tay trái cầm dương vật đẩy vào âm đạo của cháu O nhưng không đưa vào bên trong được. T nằm sấp đè lên phía trên người cháu O rồi tiếp tục đẩy dương vật vào trong âm đạo cháu O nhưng không được, nên T ngồi dậy mặc quần rồi trèo qua cửa sổ ra về.

+ Lần thứ hai: Đầu tháng 8 năm 2022, khoảng 16 giờ (*không xác định được ngày*), T mua kẹo mang qua phòng ngủ của ông H cùng ăn với cháu O. Ăn kẹo xong, T và cháu O có hành động thân mật, T mở khóa quần Jean của cháu O rồi cầm tay vào lưng quần kéo cả quần Jean và quần lót ra khỏi hai chân của cháu O, lúc này cháu O nằm xuống chiếu, T tự cởi quần đùi và quần lót của mình rồi quỳ gối áp sát vào giữa hai chân của cháu O và đẩy hai chân cháu O co lên dạng ra hai bên người T. T dùng tay trái cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào âm đạo cháu O rồi quan hệ trong khoảng 05 phút thì xuất tinh trong âm đạo. Sau đó, T đứng dậy lấy cuộn giấy vệ sinh ở trên tủ gỗ xuống lau tinh trùng dính ở dương vật của mình rồi mặc quần, trèo qua cửa sổ ra về.

+ Lần thứ 3: Khoảng 15 giờ ngày 20/9/2022, T mua túi kẹo mang qua phòng ngủ của ông H cùng ăn với cháu O. Cả hai ngồi ăn một lúc rồi có hành động thân mật với nhau, T dùng tay cởi quần đùi và quần lót của cháu O ra, sau đó tự cởi quần đùi, quần lót của mình rồi để sang một bên chiếu. Cháu O nằm xuống chiếu, T quỳ gối giữa hai chân cháu O, dạng hai chân của cháu O ra hai bên người T và áp sát lại gần người cháu O. Cháu O nằm yên không có phản ứng gì. T dùng tay trái cầm dương vật đã cương cứng của mình áp sát vào âm đạo cháu O và đẩy dương vật vào sâu trong âm đạo của cháu O giao cấu trong khoảng 05 phút đến khi chuẩn bị xuất tinh thì rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu O và xuất tinh ra chiếu. Sau khi xuất tinh, T dùng chiếc váy cũ màu trắng xám có sẵn ở trong phòng để lau tinh trùng dính ở dương vật và ở chiếu. T mặc quần rồi trèo qua cửa sổ ra về.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 256/TD ngày 17/10/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận:

- + Màng trinh: Rách cũ vị trí 01 giờ, 03 giờ.
- + Không thấy tinh trùng trong dịch âm hộ - âm đạo.
- + Test HCG (-) âm tính.
- + Siêu âm tử cung: Hiện tại chưa thấy túi thai trong lòng tử cung.
- + Toàn thân không phát hiện tổn thương.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hà Kiều O, do thương tích gây nên hiện tại là: 0% (không phần trăm).

Vật chứng vụ án thu giữ:

- + 01 chiếu bằng nhựa có nhiều màu sắc, hoa văn.
- + 01 váy màu trắng xám, có viền đỏ.

+ 01 quần vải đùi màu hồng, trên toàn bộ mặt ngoài quần có nhiều dòng chữ “Mickey Mouse”.

+ 01 áo vải ngắn tay màu hồng, trên toàn bộ mặt ngoài áo có nhiều dòng chữ “Mickey Mouse”.

+ 01 quần Jean dài màu xanh nhạt.

+ 01 áo phong màu đen, cổ áo có gắn mác ghi dòng chữ “Dior”.

+ 01 quần vải đùi màu hồng.

+ 01 áo vải ngắn tay màu hồng, mặt trước áo có một vòng kim loại màu trắng.

+ 01 áo phong ngắn tay màu đen, phía trước ngực trái có dòng chữ “the COFFEE FACTORY”; phía trên tay áo bên phải có dòng chữ “Saigon - Vietnam”.

+ 01 quần đùi màu đen.

+ 01 áo phong ngắn tay màu xanh đen.

+ 01 quần đùi sọc màu xám trắng.

+ 01 áo phong ngắn tay màu xanh, trước ngực có dòng chữ “SPORT”.

+ 01 quần đùi Jean màu xanh - xám.

+ 01 đĩa CD-R chứa 04 file video quay lại cảnh Trần Văn T cùng cháu Nguyễn Hà Kiều O nằm trên giường, có một số hành động thân mật với nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hà Thị Mai H (mẹ cháu O) yêu cầu gia đình Trần Văn T bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng để chăm sóc sức khỏe, tinh thần cho cháu O. Bà Trần Thị H (mẹ T) đồng ý với số tiền trên và đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-P2 ngày 09/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bà Trần Thị H tiếp tục bồi thường cho cháu Nguyễn Hà Kiều O số tiền 6.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc chiếu và toàn bộ áo quần thu giữ của bị cáo và bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm, mẹ lấy chồng khác, thiếu sự giáo dục chăm sóc, cần nhắc cho bị cáo mức hình phạt từ 03- 04 năm tù.

Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, yêu cầu mẹ bị cáo tiếp tục thực hiện thỏa thuận bồi thường số tiền còn lại. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo từ 04-05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T thừa nhận, vào đầu tháng 6 năm 2022, Trần Văn T quen biết với cháu Nguyễn Hà Kiều O và hai bên nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ. Sau đó, từ tháng 7 năm 2022 đến ngày 20 tháng 9 năm 2022, T đã giao cấu với cháu O 03 lần tại phòng ngủ của ông Nguyễn Sư H, bố cháu O. Theo Kết luận giám định pháp y về tình dục của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Màng trinh rách cũ vị trí 01 giờ, 03 giờ; không thấy tinh trùng trong dịch âm hộ - âm đạo; Test HCG (-) âm tính; siêu âm tử cung hiện tại chưa thấy túi thai trong lòng tử cung; toàn thân không phát hiện tổn thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hà Kiều O hiện tại là: 0% (không phần trăm). Như vậy, Trần Văn T đã có hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Hà Kiều O khi cháu O mới 11 tuổi 05 tháng là người dưới 13 tuổi, do đó hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”, Tuân giao cấu với cháu O 03 lần nên phải chịu tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự, điều luật quy định hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của trẻ em, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, sau khi gia đình bị hại có đơn trình báo thì bị cáo đã ra đầu thú, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ mất sớm, bị cáo ở với bà ngoại, mẹ đi lấy chồng không có điều kiện chăm sóc, dạy dỗ bị cáo; bị cáo phạm tội khi mới bước qua tuổi 16, văn hóa học đến lớp 5, nhận thức pháp luật và am hiểu đời sống xã hội còn nhiều hạn chế; trong nhận thức của bị cáo và bị hại việc giao cấu là do tình yêu nam nữ, điều này thể hiện trong các tin nhắn qua lại với nhau, xưng hô “vợ, chồng”. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 và áp dụng mức phạt tù quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự nhưng xử mức án nghiêm như luận tội của Viện kiểm sát và không chấp nhận mức đề xuất của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/3/2023, người đại diện của bị cáo và gia đình bị hại lập biên bản thỏa thuận, theo đó gia đình bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 10.000.000 đồng và đã bồi thường được 4.000.000 đồng, tại phiên tòa các bên tiếp tục thỏa thuận, đại diện hợp pháp của bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 6.000.000 đồng. Thấy rằng, sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc chiếu nhựa và áo quần đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T và cháu O là vật không có giá trị sử dụng, đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo từ chối nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy; 01 đĩa CD-R chứa 04 file video lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 12/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đối với Trần Văn T để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do gia đình bị cáo và bị hại thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận trước khi mở phiên tòa nên người đại diện hợp pháp cho bị cáo không phải chịu án phí dân sự theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Văn T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 Bộ luật dân sự, buộc bà Trần Thị H có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Nguyễn Hà Kiều O số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

** Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 01 chiếu bằng nhựa có kích thước (1,4 x 2)m, có nhiều màu sắc, hoa văn, đã qua sử dụng;

+ 01 váy màu trắng xám, kích thước (0,5 x 0,6)m, có viền đỏ, trên bề mặt ngoài của váy có bấm đính đất, đã qua sử dụng;

+ 01 quần vải đùi màu hồng, kích thước 55cm x 32cm. Trên toàn bộ mặt ngoài quần có nhiều dòng chữ “Mickey Mouse” kích thước 5cm x 3cm, có nhiều hình đầu chuột và hình đầu vịt, kích thước 6cm x 6cm, đã qua sử dụng;

+ 01 áo vải ngắn tay màu hồng, kích thước 60cm x 62cm, chính giữa dọc theo thân áo phía trước có hàng nút cài khuy áo, trên ngực trái có túi áo kích thước 9cm x 10cm. Trên toàn bộ mặt ngoài áo có nhiều dòng chữ “Mickey Mouse” kích thước 5cm x 3cm, có nhiều hình đầu chuột và hình đầu vịt kích thước 6cm x 6cm, đã qua sử dụng;

+ 01 quần Jean dài màu xanh nhạt, kích thước 45cm x 50cm. Mặt trước lưng quần có 03 cúc quần (khuy cài) bằng kim loại có đường kính 1,2cm, có dây khóa kéo dài 12cm, có 02 túi trước và 02 túi sau, đã qua sử dụng;

+ 01 áo phong màu đen, kích thước 68cm x 79cm. Mặt trước có hình 03 con gấu kích thước 18cm x 20cm, tại vùng cổ áo có gắn mác ghi dòng chữ “Dior”, đã qua sử dụng;

+ 01 quần vải đùi màu hồng kích thước 59cm x 36cm, đã qua sử dụng;

+ 01 áo vải ngắn tay màu hồng có kích thước 55cm x 75cm, mặt trước áo có một vòng kim loại màu trắng có đường kính 6cm, đã qua sử dụng;

+ 01 áo phong ngắn tay màu đen, kích thước 71cm x 70cm; phía trước ngực trái có dòng chữ “the COFFEE FACTORY”; phía vai áo bên phải có 01 túi áo nhỏ màu đỏ; phía trên tay áo bên phải có dòng chữ “Saigon - Vietnam”.

+ 01 quần đùi màu đen, kích thước 50cm x 70cm; lưng quần thun có sọc màu trắng, đỏ, đen; quần có 02 túi 02 bên và 01 túi phía sau bên phải; viền 02 túi quần 02 bên có sọc đỏ - vàng.

+ 01 áo phong ngắn tay màu xanh đen, kích thước 70cm x 83cm, phía trước có hình ảnh em bé đang nằm ngủ và nhiều chữ Trung Quốc màu đỏ.

+ 01 quần đùi sọc màu xám trắng, kích thước 50cm x 68cm; lưng quần thun có sọc màu xám, đen, đỏ; quần có 02 túi 02 bên và 01 túi sau bên phải.

+ 01 áo phong ngắn tay màu xanh, kích thước 68cm x 85cm; trước ngực có dòng chữ “SPORT”.

+ 01 quần đùi Jean màu xanh - xám, kích thước 55cm x 60cm; phía trước lưng quần có 01 khuy cài bằng kim loại, có dây khóa kéo dài 10cm; có 02 túi trước và 02 túi sau; ở phía trước, trong của túi trước bên phải có 01 túi nhỏ hơn.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 4 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bà Trần Thị H không phải chịu án phí dân sự.

4. Bị cáo; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKS cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Kim Thương